

Số: 12/2025/QĐST- HNGĐ

Sơn La, ngày 08 tháng 8 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 15/2025/TLST/HNGĐ ngày 18/7/2025, giữa:

Nguyên đơn: Chị **Là Thị D**; Sinh ngày 10/10/2001; Số căn cước công dân: 014301010725; Nơi cư trú: Bản B, xã Q, tỉnh Sơn La.

Bị đơn: Anh **Lừ Văn Đ**; Sinh ngày 23/10/1999; Số căn cước công dân: 014099007298; Nơi cư trú: Tiểu khu 5, xã Q, tỉnh Sơn La.

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213; khoản 2 Điều 5; khoản 3, khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; khoản 2 Điều 1 của Luật số 85/2025/QH15 của Quốc hội; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2025;

Căn cứ vào Điều 55; Điều 81; Điều 82; Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 24; khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5, điểm b khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ Nghị quyết số 1681/NQ-UBTVQH15, ngày 16/6/2025 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Sơn La năm 2025;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30/7/2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30/7/2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo Đ xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

- Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Là Thị D và anh Lừ Văn Đ.
- Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như Su:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Là Thị D và anh Lừ Văn Đ nhất trí thuận tình ly hôn.

Về con chung: Chị Là Thị D và anh Lữ Văn Đ có 01 con chung: Cháu Lữ Quế S, sinh ngày 06/7/2024.

Chị Là Thị D và anh Lữ Văn Đ nhất trí thỏa thuận giao cháu Lữ Quế S cho chị Là Thị D chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Su khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con, không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này, không được lợi dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh Lữ Văn Đ cấp dưỡng nuôi con chung cháu Lữ Quế S, sinh ngày 06/7/2024 mỗi tháng là 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng) cho đến khi cháu đủ 18 tuổi. Thời điểm cấp dưỡng tính từ tháng 8 năm 2025.

Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản riêng: Không có.

Về nợ chung: Không có.

Về án phí: Chị Là Thị D tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) và anh Đ chịu án phí cấp dưỡng nuôi con chung là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

Chị Là Thị D và anh Lữ Văn Đ thống nhất chị D sẽ chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) và án phí cấp dưỡng nuôi con chung là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tại Thi hành án dân sự tỉnh Sơn La theo biên lai thu số: 0000051 ngày 16/7/2025.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay Su khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- Dương sự;
- VKSND khu vực 2- Sơn La (2 bản);
- Thi hành án dân sự tỉnh Sơn La;
- UBND xã Q, tỉnh Sơn La;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lường Tiến Hải